

Số:

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác quản lý cơ sở vật chất, tài chính
Năm học 2020 - 2021

Thực hiện Công văn 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

Thực hiện văn bản số 1620/BGDĐT-KHTC ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020; 2020-2021 và chỉ đạo điều hành giá năm 2020;

Căn cứ văn bản số 8027/UBND-VP ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc Hướng dẫn về thu và sử dụng các khoản thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Thành ủy về việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng Vũng Tàu là thành phố du lịch xanh, sạch, đẹp;

Thực hiện văn bản số 37/HĐND ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý cơ sở vật chất tại các trường học và văn bản số 2655/UBND-VP ngày 15 tháng 5 năm 2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc tăng cường quản lý, sử dụng nhà vệ sinh trong các trường học;

Thực hiện Kế hoạch số 3850/KH-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc tổ chức quản lý cơ sở vật chất trong trường học trên địa bàn thành phố Vũng Tàu;

Thực hiện Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Thực hiện Quyết định số 3792/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu; Thực hiện Kế hoạch số 6009/KH-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc Trang bị phòng máy tính cho các trường học, chuẩn bị thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới từ năm học 2020 – 2021;

Thực hiện văn bản số 1900/SGDDĐT-KHTC ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công tác tài chính năm học 2020-2021 và chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020-2021;

Thực hiện phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục thành phố Vũng Tàu.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 công tác quản lý cơ sở vật chất, tài chính như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu chi tiêu phục vụ hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Thực hiện các khoản thu chi trong trường học đúng quy định hiện hành, không để xảy ra tình trạng lạm thu.

- Đảm bảo việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công phục vụ hoạt động giáo dục hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất như máy tính, máy chiếu Projector, mạng internet, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt công tác dạy và học.

- Thực hiện đúng chủ trương xã hội hóa, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển giáo dục của thành phố Vũng Tàu.

- Thực hiện tốt việc kiểm tra, tự kiểm tra, công khai tài chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng.

- Việc khai thác, sử dụng cơ sở vật chất có hiệu quả, công tác vệ sinh trường học phải thường xuyên và liên tục luôn đảm bảo cảnh quan sư phạm nhà trường xanh, sạch, đẹp.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thực hiện thu, chi đúng quy định

a) Thu học phí

Căn cứ quy định tại các văn bản sau:

- Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức học phí từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và bổ sung đối tượng miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Nghị định 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/03/2016 của Bộ Giáo dục & Đào tạo – Bộ Tài chính – Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

- Văn bản số 8316/UBND-VP ngày 11/8/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc mức học phí năm học 2020-2021 theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh.

- Văn bản số 1558/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai mức học phí năm học 2020-2021 theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh.

- Khi xuất hóa đơn điện tử trong việc thu tiền giá dịch vụ (học phí) thực hiện theo Nghị định 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính Phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

b) Thu bảo hiểm y tế học sinh

Học sinh, sinh viên (HSSV) là đối tượng tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) theo quy định của Luật BHYT. Thực hiện theo các văn bản sau:

- Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT ngày 13 tháng 6 năm 2014; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội (BHXH), BHYT giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2016-2020 cho tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT.

- Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức hỗ trợ đóng BHYT đối với học sinh, sinh viên (HSSV) học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Văn bản số 7163/UBND-VP ngày 14 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thực hiện BHYT năm học 2020 – 2021.

- Văn bản số 1379/BHXH-QLT ngày 12 tháng 8 năm 2020 của BHXH tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thay đổi mức đóng BHYT đối với học sinh, sinh viên từ năm học 2020 – 2021.

- Văn bản số 1543/HDLN:GDĐT-BHXH ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Liên ngành: Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2020-2021.

Mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở (HSSV đóng 50%, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 50%), cụ thể số tiền đóng 1 tháng của HSSV: $4,5\% \times 1.490.000 \times 50\% = 33.525$ đồng/tháng/thẻ BHYT (Số tiền đóng theo giá trị thẻ = Số tháng thẻ có giá trị sử dụng x Số tiền đóng/tháng)

* **Lưu ý:** Trong năm học 2020 - 2021 phải đảm bảo 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1167/QĐTTg ngày 28/6/2016 và văn bản số 7163/UBND-VP ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đẩy mạnh tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHYT đến phụ huynh học sinh nhằm nâng cao nhận thức về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm trong việc tham gia BHYT, khẳng định BHYT học sinh là loại hình bắt buộc theo quy định của pháp luật; đưa chỉ tiêu học sinh tham gia BHYT và hoạt động y tế trường học vào nội dung thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và giao chỉ tiêu tham gia BHYT học sinh cho từng lớp học ngay từ đầu năm học, đảm bảo 100% học sinh tham gia BHYT.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả kinh phí thực hiện công tác y tế trong trường học quy định tại Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại nhà trường.

- Khám sức khỏe chuyên khoa cho học sinh thực hiện theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành chính sách hỗ trợ khám sức khỏe chuyên khoa cho học sinh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

c) Quy định về thu và chi quỹ phụ huynh học sinh

Thực hiện theo các quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, cụ thể:

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 10:

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp;

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường;

- Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 10:

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chi sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh chỉ sử dụng phục vụ trực tiếp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, bao gồm các khoản chi chủ yếu sau đây:

+ Chi mua hồ sơ, sổ sách cho Ban đại diện cha mẹ học sinh;
+ Chi hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn;
+ Chi khen thưởng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng là tấm gương điển hình trong rèn luyện nhân cách, đạo đức; vượt khó học tốt; có tinh thần hỗ trợ, tương thân, tương ái, giúp đỡ bạn bè;

+ Chi khen thưởng học sinh đạt thành tích trong học tập, trong phong trào thi đua;

+ Chi hỗ trợ các hoạt động phong trào, văn nghệ của học sinh.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

- Công tác quản lý thu, chi: Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ; Sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. **Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho tất cả cha mẹ học sinh.**

- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định.

d) Khoản thu tài trợ (Thu đóng góp tự nguyện)

Thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, cụ thể:

- Đối tượng áp dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 1;
- Nguyên tắc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 2;
- Nội dung vận động và tiếp nhận tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 3;
- Hình thức tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 4;

- Quy trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 8;
- Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện theo quy định tại Điều 11;
- Trách nhiệm của thủ trưởng cơ sở giáo dục: Thực hiện theo quy định tại Điều 12;
- Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thực hiện theo quy định tại Điều 13;
- Trách nhiệm của Hội đồng trường: Thực hiện theo quy định tại Điều 14;

e) Các khoản thu thỏa thuận phục vụ, thu hộ chi hộ (nếu có)

- Tiếp tục thực hiện tốt văn bản 5608/UBND-PTCKH ngày 09 tháng 10 năm 2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc Hướng dẫn mức thu, sử dụng các khoản thu khác trong trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập từ năm học 2019-2020.

- Đối với tiền giữ xe cho học sinh thực hiện theo quy định tại Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh và văn bản số 2555/STC-QLGSC ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn cụ thể quy định giá dịch vụ trông giữ xe theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017. Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt đề án sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê của từng đơn vị.

- Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của ngành, của Tỉnh và của Trung ương để thỏa thuận với cha mẹ học sinh. Các trường học phải thống nhất với cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học (phải có Biên bản họp tại kỳ họp cha mẹ học sinh đầu năm của lớp và Biên bản họp BDD CMHS trường ký), có kế hoạch thu, chi cụ thể được thông qua và thống nhất của ban đại diện cha mẹ học sinh; thu và sử dụng đúng mục đích, không ép buộc và chỉ thu đủ bù chi phục vụ, không có lợi nhuận.

- Không được thu của học sinh những khoản không có trong quy định như: Tiền ghé ngồi, tiền điện, tiền nước, học bạ, đồng phục học sinh; tiền mua đồ chơi, học cụ đối với trẻ mầm non... và những khoản không có trong biên bản thỏa thuận với cha mẹ học sinh.

- Tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Các trường học phải thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch trong quá trình tổ chức thu và quản lý sử dụng theo đúng qui định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính về “Qui chế thực hiện công khai tài chính đối với các nguồn quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và có nguồn từ đóng góp của nhân dân”; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”.

- Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản thu theo thỏa thuận, thu tài trợ); khi thu phải cấp biên lai thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận kế toán của nhà trường, tuyệt đối không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền.

f) Thu tổ chức bán trú trong nhà trường

Nhà trường căn cứ khung mức thu tổ chức bán trú do UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành để xây dựng mức thu tổ chức bán trú của đơn vị gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và vận dụng tại đơn vị;

Thu tổ chức bán trú gồm các nội dung sau: Tiền phục vụ bán trú, tiền ăn, tiền vệ sinh bán trú, tiền mua sắm thiết bị phục vụ bán trú, vật dụng bán trú.

g) Tự kiểm tra tài chính: Thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

h) Chế độ báo cáo tài chính và công khai tài chính, tài sản

- Nộp và duyệt báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm và các báo cáo khác đúng thời gian quy định.

- Thực hiện công khai tài chính, tài sản đúng quy định tại:

+ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

+ Đối với các khoản thanh toán cá nhân như tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp... yêu cầu thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời ngay khi thanh toán cho giáo viên, nhân viên biết và kiểm tra.

- Kết thúc kỳ kế toán năm, các trường học nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo 01 bộ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm, báo cáo công khai tài chính, tài sản theo đúng quy định.

i) Các khoản thu nhà trường không được phép thu

- Tổ chức trực an ninh công trường;

- Tổ chức quản lý, xây dựng cơ sở vật chất trong trường học.

2. Thực hiện Luật quản lý sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại các văn bản sau:

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/06/2017.

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

- Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất.

- Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Quyết định 945/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh Ban hành quy chế quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc Ban hành Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Văn bản số 1388/SGDDT-KHTC ngày 22/7/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

b) Quy chế quản lý sử dụng tài sản công: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị theo quy định tại Điều 7 - Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 31/12/2017 của Bộ Tài chính.

c) Xác định giá trị quyền sử dụng đất: Thực hiện việc xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của đơn vị theo quy định tại chương XI - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Tổ chức giữ xe, căn tin, hồ bơi: Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có tổ chức giữ xe, căn tin, hồ bơi cho học sinh, phải thực hiện đúng quy định tại Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58 - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 và Điều 43, Điều 44, Điều 45, Điều 46, Điều 47 - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

e) Báo cáo, công khai: Tuân thủ chế độ thống kê, hạch toán, báo cáo và công khai tài sản công theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 31/12/2017 của Bộ Tài chính và kịp thời cung cấp thông tin khi có biến động về tài sản cho cơ quan quản lý công sản để cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

Thực hiện quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc Ban hành Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

f) Tổ chức kiểm kê, đánh giá hiện trạng tài sản cố định, trang thiết bị, công cụ dụng cụ hàng năm; Thực hiện đúng trình tự, thủ tục thanh lý tài sản cố định, trang thiết bị, công cụ dụng cụ theo quy định.

Đối với bàn ghế học sinh, trang thiết bị dạy học, phải có văn bản báo cáo Phòng Giáo dục và Phòng Tài chính xem xét trước khi quyết định thanh lý, tránh lãng phí.

3. Mua sắm trang bị cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng, đúng quy định

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc sử dụng ngân sách được giao đầu tư mua sắm sách thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu tối thiểu, quan tâm đầu tư phòng học bộ môn phục vụ cho việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện đúng trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn, định mức quy định về mua sắm, sửa chữa tài sản theo hướng dẫn tại các văn bản:

- + Luật Đấu thầu số 43/2014/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội.
- + Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- + Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

+ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

+ Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật đấu thầu.

+ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp.

+ Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các văn bản hiện hành khác có liên quan.

- Thực hiện việc mua sắm tập trung theo đúng quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 3676/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh và đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các văn bản hướng dẫn khác của Sở tài chính, Sở Giáo dục.

4. Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất đáp ứng việc nâng cao chất lượng dạy học. Chuẩn bị các điều kiện về CSVC trường, lớp để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng CSVC hiện có, trên cơ sở đó: điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng; xác định nhu cầu xây mới, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo phòng học (ưu tiên bảo đảm 1 lớp/phòng cho cấp tiểu học), phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, nhà ăn... để đảm bảo đủ điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Lập kế hoạch chi tiết cụ thể, tổ chức thực hiện tăng cường CSVC trường, lớp học đáp ứng điều kiện tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phổ thông và lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

- Rà soát, đánh giá thực trạng, lập kế hoạch xây mới, sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh và trang bị trụ nước uống đảm bảo an toàn và vệ sinh. Xây dựng quy chế bảo quản, sử dụng nhà vệ sinh, công trình nước sạch đúng cách. Xây dựng mô hình quản lý, vận hành và sử dụng nhà vệ sinh, công trình nước sạch phù hợp thực

tiên của trường, chú trọng xây dựng mô hình tự quản của giáo viên và học sinh; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với việc bảo đảm vệ sinh trường học.

- Tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện ý thức tự giác, kỹ năng của học sinh trong việc bảo quản, giữ gìn cơ sở vật chất, vệ sinh trường lớp xanh, sạch, đẹp theo Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 23/9/2016 của Thành ủy Vũng Tàu.

- Tổ chức giáo dục ý thức học sinh giữ gìn vệ sinh chung, rèn luyện kỹ năng sử dụng nhà vệ sinh gắn với việc giáo dục đạo đức học sinh; thành lập các tổ tự quản, tổ chức các hoạt động tự quản cơ sở vật chất và công trình vệ sinh trường học, giáo dục học sinh về ý thức giữ gìn cơ sở vật chất: bàn ghế, phòng học, khuôn viên sân trường, nhà vệ sinh nhằm đảm bảo cảnh quan nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp.

- Tổ chức các hoạt động lao động, trồng, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh, vệ sinh trường, lớp đảm bảo môi trường sạch, thông thoáng, yêu cầu học sinh không viết, vẽ lên tường, bàn ghế lớp học, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ tài sản và giữ gìn cảnh quan trong nhà trường.

- Có kế hoạch bảo quản và sử dụng hiệu quả hệ thống phòng cháy chữa cháy đã được trang bị, thường xuyên cho vận hành máy phòng cháy chữa cháy để tránh tình trạng máy không hoạt động khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên các bình chữa cháy.

- Hàng năm có quyết định thành lập và kiện toàn Ban phòng cháy chữa cháy, có kế hoạch tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy và phương án sơ tán học sinh khi xảy ra sự cố cháy, nổ; củng cố, kiện toàn ban cơ sở vật chất trường học.

- Xây dựng nội quy sử dụng thiết bị (nội quy phòng thực hành máy vi tính, thư viện, các phòng thực hành khác).

- Lập sổ theo dõi và phân ca thực hành thiết bị, đặc biệt các thiết bị di chuyển nhiều; Sổ phải có đầy đủ thông tin để khi cần truy cứu trách nhiệm đến từng cá nhân.

- Hàng tháng đơn vị phải tổ chức kiểm tra vệ sinh thiết bị, lập kế hoạch thay thế, sửa chữa nhằm đáp ứng việc dạy học không bị gián đoạn.

- Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, bảo vệ tài sản nhà nước theo chế độ quy định. Hàng năm có kế hoạch sử dụng kinh phí hoạt động thường xuyên của nhà trường để sửa chữa kịp thời những hư hỏng nhỏ về cơ sở vật chất như điện, quạt, bóng đèn, hệ thống nước nhà vệ sinh... để tránh tình trạng hư hỏng và mau xuống cấp của hiện trạng cơ sở vật chất nhằm đảm bảo cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Tuyệt đối không được bố trí, sắp xếp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ở trong trường học.

- Không được cho thuê, cho mượn địa điểm trường học và tài sản nhà trường vào mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

5. Công tác sách và thiết bị dạy học

a) Lập kế hoạch và tổ chức mua sắm thiết bị dạy học

- Kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học hiện có để lập kế hoạch chi tiết sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những TBDH cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học theo chương trình hiện hành, đồng thời chuẩn bị cho đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Việc mua sắm mới phải được đặt trên cơ sở khai thác sử dụng hết công suất của những thiết bị đã được trang bị, phù hợp với điều kiện kinh phí và chuẩn bị đủ nhân viên thiết bị, thí nghiệm, khai thác sử dụng thiết bị. Trong quá trình thực hiện cần lưu ý:

- Đối với TBDH tối thiểu có trong danh mục đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành: Kiểm tra, rà soát thực trạng TBDH hiện có; căn cứ quy mô trường/lớp, số lượng học sinh để xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung TBDH bảo đảm đủ số lượng, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Đối với việc dạy và học ngoại ngữ, khi lập dự án mua sắm trang thiết bị cần căn cứ theo các mục tiêu, yêu cầu của “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”; chỉ mua sắm thiết bị hiện đại khi hội đủ các điều kiện: bảo đảm điều kiện CSVC để lắp đặt thiết bị; có giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn; thiết bị phải phù hợp và đồng bộ với nội dung chương trình, khả năng sử dụng của giáo viên, nhân viên thiết bị, thí nghiệm và phải được tập huấn, hướng dẫn sử dụng; phải có nguồn học liệu điện tử và các chương trình đề giảng dạy trên thiết bị này; phù hợp điều kiện kinh phí hiện có của đơn vị.

- Chỉ đạo, tổ chức phong trào tự làm TBDH để bổ sung, cải tiến, sửa chữa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng TBDH đã được trang bị, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Bảo quản và khai thác sử dụng thiết bị

- Bố trí đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, hệ thống tủ, giá, kệ để sắp xếp TBDH một cách khoa học, đúng quy định; xây dựng quy chế bảo quản, sử dụng TBDH và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế trong quá trình sử dụng TBDH, đặc biệt là những thiết bị dễ xảy ra cháy, nổ, độc hại (hóa chất, vật dễ cháy nổ), để bảo đảm an toàn cho giáo viên và học sinh trong quá trình sử dụng; lập hệ thống sổ sách quản lý, theo dõi việc sử dụng TBDH đã trang bị trong các trường học.

- Bố trí sắp xếp nhân sự làm nhân viên thiết bị, thí nghiệm và tạo điều kiện để nhân viên thiết bị, thí nghiệm được đào tạo đúng chuyên ngành và tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ;

6. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định hiện hành.

- Đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp, BHXH, BHYT, BHTN cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng tháng.

- Thực hiện chế độ hỗ trợ tiền ăn trưa cho giáo viên, nhân viên tham gia trực buổi trưa tại các trường mầm non công lập có tổ chức lớp bán trú học 02

buổi/ngày đúng đối tượng theo Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 18/07/2019 của HĐND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và văn bản số 277/SGDDĐT-KHTC ngày 18/2/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 18/07/2019.

- Kịp thời làm thủ tục đề nghị cấp sổ bảo hiểm xã hội cho giáo viên, nhân viên tuyển mới (đối với trường hợp chưa có sổ BHXH) và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho giáo viên, nhân viên chuyển đi.

- Đối với học sinh: Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có trách nhiệm công khai chế độ miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ ăn trưa (trẻ 3-5 tuổi) về điều kiện và hồ sơ; hướng dẫn phụ huynh làm hồ sơ và thanh toán kịp thời cho học sinh thuộc đối tượng được hưởng theo quy định tại các văn bản:

+ Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức học phí từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và bổ sung đối tượng miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

+ Nghị định 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

+ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/03/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Tài chính – Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

+ Nghị định số 06/2018/NQ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non.

7. Cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Thực hiện theo Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể: *“Trong khi chưa ban hành hoặc sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều này, các đơn vị sự nghiệp công theo từng lĩnh vực được tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập”*.

- Tiếp tục rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, điều chỉnh những nội dung không còn phù hợp, thực hiện kịp thời những văn bản quy định mới. Quan tâm hỗ trợ đời sống cho giáo viên-nhân viên có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ, đặc biệt là đội ngũ nhân viên không được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên nghề. Việc thanh toán tăng thu nhập cần khuyến khích, động viên giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và tránh thực hiện bình quân hoặc tính tăng thu nhập theo lương; Căn cứ vào đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, hiệu suất công tác hàng tháng, hàng quý của công chức, viên chức để xây dựng hệ số thu nhập tăng thêm cho phù hợp.

8. Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục

Các đơn vị nghiên cứu các văn bản sau để triển khai thực hiện thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục:

- Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội.

- Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Văn bản số 5421/BGDĐT-KHTC ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại về việc hướng dẫn đẩy nhanh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục.

- Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQCP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

- Văn bản số 935/SGDĐT-KHTC ngày 25/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Quyết định số 714/QĐ-UBND và Kế hoạch số 52/KH-UBND về việc triển khai thực hiện đề án đẩy nhanh tiến độ thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng văn bản tham mưu UBND thành phố công tác quản lý, chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng Nội vụ, Tài chính – Kế hoạch, Quản lý Đô thị, Tài nguyên Môi trường thẩm định theo lĩnh vực được phân công tham mưu UBND thành phố về đề án tự chủ và xã hội hóa cho thuê cơ sở hạ tầng.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp Phòng Tài chính-Kế hoạch hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc, đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện của các trường.

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, đề nghị UBND thành phố xử lý các tập thể và cá nhân không thực hiện tốt các quy định trong công tác bảo quản cơ sở vật chất, vệ sinh trường học.

2. Các trường học

- Căn cứ nội dung nhiệm vụ nêu trên xây dựng kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện, định kỳ tổ chức tự kiểm tra, công khai các khoản thu, chi, báo cáo kết quả thực hiện về phòng Giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch, đồng thời thành lập tổ quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của nhà trường trong việc khai thác, sử dụng.

- Tổ chức thực hiện theo nội dung kế hoạch, đồng thời theo dõi, chỉ đạo việc khai thác sử dụng, bảo quản các tài sản, trang thiết bị dạy học được giao cho tập thể hoặc cá nhân quản lý. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất nói chung và các công trình vệ sinh trường học.

- Huy động các nguồn lực xã hội, các mạnh thường quân ủng hộ trên tinh thần tự nguyện để tăng cường thêm cơ sở vật chất nhà trường.

Trong quá trình thực hiện có phát sinh, vướng mắc, các trường học cần phản ánh kịp thời về phòng Giáo dục và Đào tạo để phối hợp giải quyết.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1305/KH-PGDĐT-TC-CSVC ngày 11 tháng 9 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH (p/h);
- Các trường MN, TH, THCS (t/h);
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, KT.

**KT TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Lê Văn Mỹ

